CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA
Số: 022026/HĐMB/PVNT

- *Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ban hành ngày 24/11/2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;*
- *Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ban hành ngày 14/6/2005, có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;*
- Căn cứ vào thỏa thuận giữa các Bên.

Hôm nay, ngày 11/09/2026 tại Hồ Chí Minh, chúng tôi gồm có:

Bên bán hàng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHƯỚC VIÊN

(Sau đây được gọi là "Bên A")

Địa chỉ	:	Tầng 3, tầng 4, Số 414 Luỹ Bán Bích, Phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại	:	0868393445
Email	:	phuocvien.invest@gmail.com
Mã số thuế	:	0319493575
Đại diện	:	Ông **NGUYỄN NGỌC TUẤN** Chức vụ: Giám đốc
Số tài khoản	:	131441
Tại	:	Ngân Hàng Techcombank – CN Cần Thơ

Bên mua hàng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM

(Sau đây được gọi là "Bên B")

Địa chỉ	:	12/14/18 Đường 49, Khu phố 69, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số thuế	:	0309391503
Điện thoại	:	0862906631 - 0862906624
Đại diện	:	Bà **TRẦN THỊ THƠM** Chức vụ: Chủ tịch công ty
CCCD số	:	019178011295

Sau khi bàn bạc và thống nhất, hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa (Sau đây gọi tắt là "Hợp đồng") với các điều khoản và điều kiện sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG CỦA HỢP ĐỒNG

1. Thông tin Hàng hóa, giá trị Hợp đồng:

1.1. Bên A đồng ý bán và Bên B đồng ý mua các sản phẩm thực phẩm nhập khẩu do Bên A kinh doanh (Sau đây gọi tắt là "Hàng hóa") đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, nguồn gốc và vệ sinh an toàn thực phẩm, cụ thể như sau:

TT	Tên hàng, quy cách/ xuất xứ	Cont	Số lượng (kg) +/- 10%	Đơn giá có VAT (VNĐ / kg)	Thành tiền (VNĐ)
1	Tên hàng: Khoanh bắp heo –Sofina Loại A Xuất xứ: Canada	01	25.000,00	38.000	950.000.000
	Tổng cộng: ***(Bằng chữ: Chín trăm năm mươi triệu đồng chẵn./.)***				**950.000.000**

1.2. Số lượng Hàng hóa thực tế có thể tăng/giảm +/-10% phụ thuộc vào số lượng khi bàn giao. Trường hợp số lượng giao nhận thực tế có thay đổi so với Hợp đồng, hai bên sẽ lập biên bản xác nhận hoặc phụ lục Hợp đồng và Bên B sẽ thanh toán theo số lượng thực tế được ghi nhận tại thời điểm giao nhận.

2. Giá Hàng hóa

Giá Hàng hóa nêu tại khoản 1 Điều này đã bao gồm thuế VAT, thuế phí có liên quan (nếu có) và chi phí vận chuyển đến địa điểm giao hàng được quy định tại Hợp đồng này.

ĐIỀU 2: GIAO NHẬN HÀNG HÓA, THANH TOÁN

1. Giao nhận Hàng hóa

1.1. Địa điểm giao nhận Hàng hóa: **Tại kho bên B chỉ định: Kho Vietcold Chain, địa chỉ Lô K1-K2-K3, đường số 10, Cụm Công nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông, Xã Mỹ Hạnh, tỉnh Tây Ninh ,Việt Nam.**

- Để làm rõ, hai bên thống nhất rằng, Bên B phải đảm bảo địa điểm giao nhận đáp ứng điều kiện phương tiện vận chuyển có thể di chuyển được vào cửa kho để giao nhận Hàng hóa.
- Trường hợp Bên B thay đổi hoặc bổ sung thêm hoặc cung cấp sai địa chỉ giao nhận so với thỏa thuận tại Hợp đồng hoặc địa điểm do Bên B cung cấp không đủ điều kiện để phương tiện vận chuyển di chuyển vào, Bên B có nghĩa vụ chịu mọi chi phí phát sinh.
- Trường hợp Bên B chậm trễ trong việc nhận hàng, Bên B phải chịu toàn bộ chi phí lưu kho, chi phí phát sinh khác và bồi thường thiệt hại (nếu có).

1.2. Thời gian giao hàng: **dự kiến cuối tháng 12/2026 (+/- 15 ngày) tùy theo lịch tàu.**

Trước khi giao hàng, Bên A sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên B về thời gian giao hàng cụ thể để Bên B bố trí sắp xếp nhận hàng. Việc thông báo này được thực hiện bao gồm nhưng không giới hạn bởi: email/zalo/văn bản giấy/tin nhắn. Bên B có trách nhiệm phản hồi thông báo giao hàng trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày Bên A gửi thông báo. Trường hợp Bên B không phản hồi thông báo thì mặc nhiên là Bên B đồng ý với nội dung thông báo giao hàng của Bên A.

1.3. Kiểm tra Hàng hóa:

- Trường hợp Bên A giao hàng cho Bên B nguyên container được vận chuyển từ cảng đến thẳng địa điểm giao hàng của Bên B theo Hợp đồng:

- Với phần Hàng hóa được trích xuất để lấy mẫu kiểm dịch, Bên A sẽ giao cho Bên B sau

khi nhận lại từ cơ quan quản lý nhà nước. Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước không hoàn lại hàng thì mỗi Bên đồng ý chịu một nửa giá trị hàng lấy mẫu kiểm dịch;

- Khi Bên A giao hàng nguyên container, nguyên seal cho Bên B, Bên B có trách nhiệm kiểm tra số container, số seal theo hồ sơ nhập khẩu được cung cấp bởi Bên A và thực hiện đầy đủ việc quay chụp hình ảnh trước - sau khi mở cont cũng như trong quá trình nhập hàng thực tế. Đồng thời làm biên bản xác nhận tình trạng container, seal tại địa điểm giao nhận hàng với đơn vị vận chuyển. Sau đó, Bên B phải gửi biên bản xác nhận này kèm các video/hình ảnh của cont hàng qua email/zalo cho Bên A. Trong mọi trường hợp, Bên B không thực hiện đúng yêu cầu trên của Bên A thì mọi khiếu nại của Bên B về chủng loại, số lượng, chất lượng của Hàng hóa sẽ không được chấp nhận và xem như Bên A đã giao hàng đúng chủng loại, số lượng, chất lượng theo Hợp đồng.

- Trường hợp có phát hiện container, seal không còn nguyên vẹn (tráo đổi seal hoặc bị phá niêm phong…) thì Bên B không được nhận hàng, đồng thời thông báo ngay cho Bên A và công ty vận chuyển bằng điện thoại trước. Sau đó Bên B thực hiện việc quay video/chụp hình ảnh gửi qua email/zalo… cho Bên A và đơn vị vận chuyển ngay tại thời điểm xảy ra sự cố. Trong thời hạn 08 giờ kể từ thời điểm xảy ra sự cố, Bên A và Bên B cùng đơn vị vận chuyển phải có mặt để xác nhận tình trạng sự cố. Trước khi sự cố được các bên giải quyết, Bên B có trách nhiệm phát lạnh duy trì bảo quản Hàng hóa ở nhiệt độ -18°C (âm 18 độ).

- Đối với loại Hàng hóa mã cân không giao nguyên container, hai bên thống nhất Bên B sẽ thanh toán cho Bên A theo số lượng tạm tính quy định tại Hợp đồng. Sau khi xác nhận tổng số lượng thực tế giao nhận bằng văn bản, hai bên sẽ đối chiếu công nợ và Bên B có nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng.

1.4. Bên B xác nhận đã biết và hiểu rõ về sản phẩm , chất lượng, quy cách đóng gói, nhãn hiệu, xuất xứ Hàng hóa khi ký Hợp đồng này. Bên B không có quyền từ chối nhận hàng với bất kỳ lý do nào, trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Điều 5 của Hợp đồng.

1.5. Sau 45 ngày kể từ thời điểm hoàn tất việc giao nhận Hàng hóa mà Bên B không có khiếu nại gì về Hàng hóa (hoặc có nhưng đã được khắc phục) thì được xem là Bên A đã giao hàng đúng thỏa thuận.

1.6. Thông tin liên lạc/ đặt hàng:

Thông tin của <u>bên đặt hàng</u>	**Thông tin của <u>bên nhận đặt hàng</u>**
Liên hệ: Anh Ngọc SĐT: 0918424325 Email: Zalo: Cty Ngọc Thơm	Liên hệ: Anh Tuấn SĐT: 0868393445 Email: Zalo: Tuấn Nguyễn

- Để làm rõ, hai bên xác nhận đại diện liên lạc/đặt hàng của mỗi bên quy định tại điều này nhằm mục đích tiếp nhận và thực hiện các thông tin liên quan đến quá trình đặt hàng, thực hiện Hợp đồng giữa hai bên. Mọi thay đổi và/hoặc bổ sung các điều khoản của Hợp đồng, đại diện liên lạc/đặt hàng của hai bên có trách nhiệm tiếp nhận thông tin để báo

cáo người có thẩm quyền của mỗi bên, những thay đổi và/hoặc bổ sung này chỉ có giá trị khi được lập thành văn bản và có xác nhận của đại diện có thẩm quyền của hai bên.

- Trong trường hợp có bất kỳ thay đổi về thông tin liên hệ/ đặt hàng, bên thay đổi có trách nhiệm thông báo cho Bên còn lại bằng văn bản kể từ ngày có thay đổi.

1.7. Hồ sơ Hàng hóa (bản photo) được gửi cho Bên B bao gồm:

- Tờ khai Hải quan;
- Giấy chứng nhận kiểm dịch;
- Packing List;
- Certificate of original (C/O) ;
- Health Certificate (H/C) ;

2. Thanh toán:

- Bên B thực hiện thanh toán cho Bên A giá trị Hợp đồng thành 02 đợt như sau:

- **Đợt 1**: Đặt cọc số tiền: **190.000.000 VNĐ** ***(Bằng chữ: Một trăm chín mươi triệu đồng chẵn./.)*** trong thời hạn chậm nhất 05 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng này. Số tiền đặt cọc này sẽ được khấu trừ vào khoản thanh toán đợt 2 theo Hợp đồng.

- **Đợt 2:** Thanh toán hết toàn bộ số tiền còn lại ngay sau khi giao hàng và xuất hóa đơn tài chính

  Bên A xuất hoá đơn đầy đủ cho bên B ngay sau khi bàn giao hàng hóa.

  Giá trị thanh toán căn cứ theo số lượng bàn giao thực tế.

3. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

Đơn vị thụ hưởng: CTY TNHH DAU TU PHUOC VIEN

Số tài khoản: 131441

Tại ngân hàng: Techcombank – NH TMCP Kỹ thương Việt Nam

ĐIỀU 3: ĐỔI TRẢ HÀNG HÓA

1. Căn cứ đổi trả Hàng hóa

1.1. Việc đổi trả Hàng hóa chỉ được Bên A thực hiện trong các trường hợp sau:

- Hàng hóa không phù hợp với Hợp đồng về mặt hàng, nhãn hiệu, xuất xứ;
- Hàng hóa có lỗi do nhà sản xuất mà không phải do lỗi của Bên A.

1.2. Bên B không được yêu cầu đổi trả trong các trường hợp sau:

- Thay đổi nhu cầu mua hàng;
- Hàng hóa hư hỏng do Bên B bảo quản hoặc sử dụng không đúng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

2. Chi phí liên quan đến đổi trả:

- Bên B phải chịu các chi phí liên quan đến việc đổi trả, trừ trường hợp lỗi hoàn toàn thuộc về Bên A;

- Trong mọi trường hợp, Bên A không chịu các chi phí gián tiếp như: thiệt hại kinh doanh, mất lợi nhuận hoặc chi phí phát sinh ngoài Hợp đồng.

3. Điều kiện Hàng hóa đổi trả:

Hàng hóa phải được bảo quản theo đúng nhiệt độ yêu cầu của nhà sản xuất, còn đầy đủ bao bì, nhãn mác, chứng từ kèm theo và Bên B cung cấp video quay/chụp hình ảnh tại thời điểm phát hiện Hàng hóa bị khiếm khuyết cho Bên A. Bên A có quyền từ chối đổi trả nếu Hàng hóa không đáp ứng điều kiện này, trừ trường hợp lỗi do Bên A.

4. Giới hạn trách nhiệm:

Trách nhiệm của Bên A đối với Hàng hóa không phù hợp được giới hạn trong phạm vi giá trị Hàng hóa bị lỗi.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA MỖI BÊN

1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1.1. Bên A có quyền yêu cầu Bên B thanh toán đúng, đủ tổng giá trị Hàng hóa theo quy định tại khoản 2 Điều 2 của Hợp đồng. Trong mọi trường hợp, Hàng hóa vẫn thuộc sở hữu của Bên A cho đến khi Bên B hoàn thành nghĩa vụ thanh toán.

1.2. Bên A có nghĩa vụ cung cấp cho Bên B đầy đủ các thông tin, bản sao giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ Hàng hoá theo quy định.

1.3. Bên A có nghĩa vụ nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định về điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định để đảm bảo duy trì chất lượng của Hàng hóa trước khi giao hàng cho Bên B.

1.4. Bên A có nghĩa vụ giao hàng cho Bên B đúng mặt hàng, nhãn hiệu, xuất xứ, thời gian và địa điểm giao hàng như thỏa thuận trong Hợp đồng này.

1.5. Trong trường hợp quá thời hạn giao hàng 30 ngày mà không có sự đồng ý của Bên B bằng văn bản (ngoại trừ trường hợp được cho là bất khả kháng được quy định tại Điều 5 của Hợp đồng), Bên A phải chịu phạt vi phạm chậm giao hàng với mức 0,05%/ngày tính trên số ngày chậm giao hàng nhưng không quá 8% giá trị Hàng hóa bị giao chậm. Bên A sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào sau khi hai bên đã hoàn tất quá trình giao nhận hàng và hết thời gian khiếu nại quy định tại Hợp đồng này.

1.6. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

2.1. Bên B có quyền yêu cầu Bên A phải giao hàng theo đúng mặt hàng, nhãn hiệu, xuất xứ, thời gian và địa điểm giao hàng như thỏa thuận trong Hợp đồng này.

2.2. Bên B có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ và đúng tổng giá trị Hàng hóa cho Bên A theo khoản 2 Điều 2 của Hợp đồng.

2.3. Bên B có nghĩa vụ bố trí nhân sự, kho bãi phù hợp để nhận hàng kịp thời ngay khi Bên A giao hàng tới. Mọi chi phí phát sinh do việc chậm trễ hoặc từ chối nhận hàng, Bên B có trách nhiệm chi trả toàn bộ.

2.4. Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc bảo quản, sử dụng và vệ sinh an toàn thực phẩm sau khi nhận bàn giao hàng từ Bên A, đặc biệt lưu ý để hàng tránh xa các loại

hàng hoá khác có thể gây ảnh hưởng đến chất lượng thực phẩm Bên A đã giao.

2.5. Chịu mọi rủi ro về mất mát hoặc hư hỏng Hàng hoá sau khi Hàng hoá đã được giao cho Bên B hoặc người được Bên B uỷ quyền đã nhận hàng tại địa chỉ nhận hàng.

2.6. Chịu các khoản phạt, chậm thanh toán, bồi thường thiệt hại, chi phí lưu kho và các chi phí khác phát sinh (nếu có) theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.

2.7. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5: BẤT KHẢ KHÁNG

1. Trong bất kỳ trường hợp nào ngoài sự kiểm soát của mỗi Bên, làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ thực hiện tất cả hoặc một phần hợp đồng của mỗi Bên thì thời gian quy định thực hiện nghĩa vụ này sẽ được gia hạn dài ra bằng với khoảng thời gian do hậu quả của trường hợp bất khả kháng gây ra. Những sự kiện mà (sau đây gọi là "Bất khả kháng") bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

- Khi cơ quan nhà nước Việt Nam kiểm tra lô hàng đó không đạt tiêu chuẩn chất lượng để nhập khẩu dùng cho người;
- Các lý do khách quan nằm ngoài sự kiểm soát của Bên A như: lịch tàu thay đổi, bão, động đất, lũ lụt hay bất kỳ hình thức nào khác do thiên nhiên gây ra mà sức mạnh và sự tàn phá của nó không thể lường trước hoặc chống lại được;
- Chiến tranh (tuyên bố hoặc không tuyên bố), chiến sự, xâm lược, hoạt động của kẻ thù Bên ngoài, đe dọa hoặc chuẩn bị chiến tranh, bạo động, khởi nghĩa, xáo trộn công cộng, nổi loạn, cách mạng, nội chiến, các đình công, phá hoại của công nhân.

2. Mặc dù đã đề cập ở trên, không Bên nào được miễn trừ trách nhiệm thanh toán các khoản đến hạn cho nghĩa vụ của mình vì bất cứ lý do Bất khả kháng nào.

3. Trong trường hợp Bất khả kháng, các bên sẽ thông báo cho nhau về các biến cố của trường hợp này và cả những hậu quả có thể xảy ra cho việc thực hiện Hợp đồng trong thời hạn 15 ngày kể từ thời điểm xảy ra sự cố. Thời gian giao hàng trong trường hợp này sẽ được thỏa thuận kéo dài bằng văn bản có xác nhận của hai bên.

4. Trường hợp các tình huống do Bất khả kháng gây ra kéo dài hơn 03 tháng, các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng sẽ được xem xét một cách hợp lý và thống nhất giữa hai bên.

ĐIỀU 6: BẢO MẬT THÔNG TIN

1. Các bên thừa nhận có được các thông tin bảo mật thông qua giao kết/thực hiện Hợp đồng vì vậy đồng thuận cam kết: (i) tuyệt đối giữ bí mật thông tin, không cung cấp cho Bên thứ 3 (trừ trường hợp cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan nhà nước hoặc kiểm toán) nếu chưa được Bên còn lại đồng ý bằng văn bản (ii) yêu cầu nhân viên tuyệt đối tuân thủ các chính sách bảo mật thông tin mà các bên đã thỏa thuận.

2. Việc bảo mật thông tin của cả hai bên được thực hiện ngay cả sau khi Hợp đồng đã chấm dứt.

ĐIỀU 7: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ tự động thanh lý sau khi hai bên đã hoàn tất hết các nghĩa vụ của mình theo quy định tại Hợp đồng.

ĐIỀU 8: CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã quy định trong Hợp đồng. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này phải được lập thành văn bản được ký bởi đại diện có thẩm quyền của các bên.
2. Các bên cam kết rằng các bên có đầy đủ năng lực pháp lý, tài chính, thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam để ký kết, thực hiện Hợp đồng này.
3. Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan tới Hợp đồng này trước tiên sẽ được giải quyết thông qua thương lượng giữa các bên trên tinh thần thiện chí. Trong trường hợp tranh chấp không thể giải quyết thông qua hòa giải thì các tranh chấp này sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền. Phán quyết của Toà án có giá trị cuối cùng ràng buộc với cả hai bên. Chi phí tố tụng và các chi phí liên quan (nếu có) sẽ do bên có lỗi chịu. Đồng thời, trong thời gian tranh chấp đang được giải quyết thì các bên phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này, ngoại trừ vấn đề đang tranh chấp.
4. Nếu có điều khoản hoặc quy định nào trong Hợp đồng bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác định là vô hiệu hoặc không có giá trị pháp lý hoặc không có hiệu lực áp dụng thì cũng không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản và/hoặc nội dung còn lại, các bên sẽ thỏa thuận để sửa đổi điều khoản hoặc quy định đó cho phù hợp với ý chí các bên và quy định pháp luật trong thời gian sớm nhất. Các bên sẽ tiếp tục và không làm gián đoạn việc thực hiện các điều khoản, quy định khác vẫn đang có giá trị của Hợp đồng.
5. Hợp đồng này được lập thành bốn (02) bản, mỗi Bên giữ hai (01) bản và có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
M.S.D.N: 0319493575 - C.T.T.N.H.H ★ CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHƯỚC VIÊN ★ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	M.S.D.N: 0[illegible] - C.T.T.N.H.H ★ CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM ★ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
NGUYỄN NGỌC TUẤN	TRẦN THỊ THƠM